

Số: 369 /TM-OSCVN

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 7 năm 2020

THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính gửi: Quý Công Ty

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam (Tên viết tắt: OSC Việt Nam) đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu: **“Thi công xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Head Honda OSC”** theo hình thức chào giá cạnh tranh.

OSC Việt Nam kính mời Quý công ty tham gia chào giá cho gói thầu nêu trên, cụ thể:

I/ Thông tin về công trình:

1/ Thông tin chung:

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Head Honda OSC.
- Chủ đầu tư: OSC Việt Nam.
- Địa điểm xây dựng: 182-184 Hoàng Văn Thụ, P.9, Q.Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.

2/ Hồ sơ mời chào giá Chủ Đầu tư phát hành bao gồm:

- Thư mời chào giá.
- Bản vẽ thiết kế khu vực sửa chữa cải tạo.
- Bảng tiên lượng và chủng loại vật tư yêu cầu.
- Các biểu mẫu văn bản khác đính kèm.

3/ Hồ sơ chào giá của Nhà thầu bao gồm:

- Đơn chào giá theo mẫu của Chủ Đầu tư.
- Bảng báo giá theo mẫu của Chủ Đầu tư.
- Đăng ký kinh doanh của Nhà thầu.
- Hồ sơ năng lực:
 - + 01 hợp đồng tương tự đã thực hiện có giá trị lớn hơn hoặc bằng 50% giá chào.
 - + Bản vẽ bố trí phương án mặt bằng đảm bảo điều kiện kết hợp kinh doanh (Vấn duy trì hoạt động khu Showrom và khu dịch vụ) và thi công công trình.
 - + Bảng tiến độ thi công kèm theo.

Nhà thầu tiến hành chào giá theo bảng tiên lượng đính kèm. Nếu trong quá trình kiểm tra, Nhà thầu có phát hiện những khối lượng công việc chưa phù hợp hay thiếu sót so với bản vẽ thiết kế thì Nhà thầu có thể chào giá bổ sung cho phần việc đó.

Báo giá có hiệu lực trong thời gian: 60 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ chào giá.

II/ Quy định về thời gian:

1/ Thời gian phát hành hồ sơ mời chào giá:

- Từ 14h. Giờ 00.. Ngày 10 tháng 7 năm 2020

- Đến 10 giờ 00. Ngày 20 tháng 7 năm 2020

2/ Thời gian nộp hồ sơ chào giá:

Trước 10 giờ 00 ngày 20 tháng 7 năm 2020

III/ Thông tin liên hệ của Chủ Đầu tư:

1/ Địa chỉ Nhà thầu nhận hồ sơ mời chào giá và khảo sát hiện trạng:

- Head Honda OSC: 182-184 Hoàng Văn Thụ, P.9, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.
- Người liên hệ: Mr Hải – 0984.698.748/ Mr Minh – 0944.968.386

2/ Địa chỉ Nhà thầu nộp hồ sơ chào giá:

- Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ dầu khí Việt Nam
- Địa chỉ: Số 02 Lê Lợi – Phường 1 – Tp Vũng Tàu
- Bộ phận Văn Thư - OSC Việt Nam - Sdt: (0254). 3852603

Trân trọng cảm ơn!



Thái Hồng Cương

CÁC NỘI DUNG KHÁC CỦA HỒ SƠ CHÀO GIÁ CÔNG TRÌNH

(Ban hành kèm theo Thư mời số 369/TM-OSCVN ngày 10 / 7/2020)

1. Nội dung công việc:

- Thi công công trình theo bản vẽ thiết kế.
- Lập hồ sơ kiểm soát chất lượng công trình (Nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu công việc, bản vẽ hoàn công, thí nghiệm vật liệu xây dựng và cung cấp các chứng chỉ và giấy tờ khác kèm theo...).

2. Hình thức chào giá:

Một gia đoạn một túi hồ sơ (Bao gồm bản cứng và file mềm kèm theo)

3. Tiến độ thực hiện:

Chủ đầu tư mong muốn tiến độ thực hiện là 45 ngày tính từ ngày bàn giao mặt bằng và Nhà thầu nhận được tiền tạm ứng.

4. Tiêu chí đánh giá:

Về phần năng lực: Đánh giá **Đạt/Không đạt**.

Nhà thầu được đánh giá **Đạt** tất cả các nội dung của phần năng lực sẽ được đưa vào danh sách để tiếp tục đánh giá và so sánh về giá.

Nhà thầu được chọn là nhà thầu được đánh giá **Đạt** về năng lực và có giá chào thấp nhất.

5. Thông tin về nội dung dự thảo Hợp đồng:

5.1. Thông tin về tạm ứng thanh toán:

- Hình thức Hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định (Nghiệm thu, quyết toán theo khối lượng thi công thực tế).

- Tạm ứng, thanh toán, quyết toán:

- + Tạm ứng: Tạm ứng 20% giá trị Hợp đồng sau khi Chủ đầu tư nhận được hồ sơ đề nghị tạm ứng và bảo lãnh tạm ứng của Nhà thầu.

- + Thanh toán: Thanh toán đến 70% Giá trị Hợp đồng sau khi Nhà thầu bàn giao công trình cho Chủ đầu tư đưa vào vận hành khai thác.

- + Quyết toán: Thanh toán giá trị còn lại sau khi công trình được Chủ Đầu tư nghiệm thu và nhà thầu hoàn thiện hồ sơ quyết toán theo khối lượng thực tế của công trình.

5.2. Các thông tin khác:

- Nhà thầu phải có tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (Seabank).

- Bảo lãnh tạm ứng và bảo lãnh bảo hành cần được phát hành bởi ngân hàng này.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

ĐƠN CHÀO GIÁ

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời chào giá số *[ghi số của văn bản]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, *[ghi tên nhà thầu]*, cam kết thực hiện gói thầu “**Thi công xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo nâng cấp Head Honda OSC**” theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là *[ghi giá trị bằng số, bằng chữ]* cùng với biểu giá kèm theo (nếu có).

Giá chào đã bao gồm thuế VAT, các loại phí khác để nhà thầu hoàn thành công việc.

Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ ngày *(ghi số ngày phù hợp với tiến độ thực hiện tất cả các công việc của gói thầu nêu trong hồ sơ chào giá)*.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian 60 ngày, kể từ *[ghi thời điểm đóng thầu]*

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Thông tin liên hệ:

[ghi tên nhà thầu]

[ghi Địa chỉ nhà thầu]

[ghi điện thoại, email liên lạc]

BẢNG GIÁ DỰ THẦU
GÓI THẦU THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA, CẢI TẠO
NÂNG CẤP HEAD HONDA OSC

(Ban hành kèm theo Thư mời số 369/TM-OSCVN ngày 10 / 7 / 2020)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Công việc 1				
2	Công việc 2				
3	Công việc 3				
...	...				
	TỔNG CỘNG SAU THUẾ				

BẢNG TIỀN LƯỢNG DỰ THẦU
CÔNG TRÌNH : SỬA CHỮA, CẢI TẠO NÂNG CẤP HEAD HONDA OSC
HẠNG MỤC: KHU VỰC NGOÀI SHOWROOM
(Ban hành kèm theo Thư mời số 369/TM-OSCVN ngày 10 / 7 / 2020)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
	A. KHU DỊCH VỤ				
1	Tháo dỡ, vận chuyển lưu kho toàn bộ hệ bàn nâng xe âm nền, có nẹp viền thành inox. Kích thước 0,6mx1,9m, trọng lượng 100kg-150kg	Bàn	7,000		
2	Tháo dỡ hệ thống ống thu hồi nhớt và lắp đặt tận dụng lại (âm tường và nền), tháo dỡ ống nén khí tận dụng. Ống PVC D21	TB	1,000		
	- Tháo dỡ ống thu nhớt 16m cất giữ để tận dụng				
	- Đục dò tìm vị trí ống hiện hữu				
	- Tháo dỡ ống nén khí 18m cất giữ để tận dụng				
	- Tháo dỡ phễu thu nhớt gắn tường 7 cái				
	- Lắp đặt lại ống thu nhớt đục chôn âm tường và âm nền, phễu thu (bổ sung thêm 4m ống PVC D21 và phụ kiện co tê để đấu nối)				
	- Lắp đặt lại ống nén khí (bổ sung thêm 2m ống PVC D21 và phụ kiện co tê để đấu nối)				
3	Tháo dỡ máy thu gom khí thải và hệ thống đường ống âm nền để tận dụng lắp đặt lại	TB	1,000		
	- Tháo dỡ máy thu gom khí thải hiện hữu (máy xử lý khí thải, motor hút, ống dẫn thông khí lên mái, giá đỡ máy)				
	- Tháo dỡ hệ thống ống nhựa hút khí thải âm nền d76 dài 25m				
	- Lắp đặt lại hệ thống, bổ sung phụ kiện ống để đấu nối				
4	Đào móng khu sửa chữa nặng (M1)	m3	2,434		
5	Sản xuất, lắp dựng cốt thép móng đường kính <=10mm	tấn	0,002		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
6	Sản xuất, lắp dựng cốt thép móng đường kính $\leq 18\text{mm}$	tấn	0,018		
7	Bê tông lót móng rộng $\leq 250\text{cm}$ đá 4x6, vữa BT mác 100	m3	0,144		
8	Sản xuất, lắp dựng tháo dỡ ván khuôn móng cột vuông, chữ nhật	100m2	0,023		
9	Bê tông móng rộng $\leq 250\text{cm}$ đá 1x2, vữa BT mác 200	m3	0,420		
10	Phá dỡ nền nhà	m2	99,000		
11	Tháo dỡ trần thạch cao	m2	73,000		
12	Phá dỡ tường gạch	m3	2,475		
13	Tháo dỡ gạch ốp tường, cột xường dịch vụ	m2	55,306		
14	Đào hố bàn nâng xe	m3	1,844		
15	Đổ xả bần bù cao độ nền 6cm, đầm chặt N1	m3	5,100		
16	Đổ xả bần bù cao độ nền 12cm, đầm chặt N2,N3	m3	1,560		
17	Bê tông nền đá 1x2, vữa BT mác 150, dày 6cm, N1	m3	5,100		
18	Bê tông nền đá 1x2, vữa BT mác 200, nền bàn nâng dày 10cm	m3	1,025		
19	Cán nền sàn dày 4cm, vữa XM mác 100	m2	104,915		
20	Lát nền, sàn bằng gạch 600x600mm	m2	95,040		
21	Lát nền WC N2 bằng gạch 300x300mm	m2	8,000		
22	Công tác ốp gạch vào tường, trụ, cột, gạch 600x600mm	m2	141,400		
23	Công tác ốp gạch vào tường WC gạch 300x600mm	m2	56,000		
24	Công tác ốp gạch vào chân tường, viền tường, viền trụ, cột, gạch 100x600mm, cắt từ gạch 600x600 mài cạnh	m2	0,795		
25	Đào móng đà kiềng DK1	m3	3,360		
26	Sản xuất, lắp dựng cốt thép đà kiềng DK1 d14 (1,21kg/1m)	tấn	0,170		
27	Sản xuất, lắp dựng cốt thép đai đà kiềng DK1 d6 (0,222kg/1m)	tấn	0,028		
28	Bê tông lót đà kiềng đá 4x6, vữa BT mác 100	m3	0,840		
29	Bê tông đà kiềng DK1 đá 1x2, vữa BT mác 200	m3	1,680		

12

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
30	Xây tường gạch ống 8x8x19 chiều dày 10cm, vữa XM mác 100	m3	9,792		
31	Xây tường gạch ống 8x8x19 chiều dày 20cm, vữa XM mác 100	m3	2,442		
32	Trát tường trong chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	70,584		
33	Làm trần phẳng bằng tấm thạch cao	m2	85,000		
34	Bả bằng ventônit vào tường	m2	80,700		
35	Bả bằng ventônit vào trần thạch cao	m2	85,000		
36	Sơn dầu, trần, cột, tường trong nhà đã bả 1 nước lót + 2 nước phủ	m2	165,700		
37	Lắp dựng cửa nhôm kính	m2	6,930		
38	Sửa chữa lắp đặt cửa kho (cửa tận dụng)	bộ	1,000		
39	Lợp mái tole dày 5 zem	100m2	0,121		
40	Sản xuất xà gồ thép (50x100x1,4mm 3,23kg/m)	tấn	0,084		
41	Lắp dựng xà gồ thép	tấn	0,084		
42	Lợp mái bằng tấm lợp lấy ánh sáng (Khu dịch vụ và kho xe)	100m2	0,170		
43	Lắp đặt cân chỉnh bàn nâng xe	Bộ	5,000		
44	Dán băng keo chống dột mái tole	m2	0,300		
45	Gia công lắp đặt máng xối thu nước (0,5m x 0,4m x 0,5m) bằng tole mạ kẽm dày 5zem	m	7,100		
46	Đục tẩy bề mặt tường vị trí tháo dỡ gạch ốp	m2	5,531		
47	Vệ sinh dọn dẹp hằng ngày toàn bộ khu vực trong và ngoài showroom	TB	1,000		
48	Lắp đặt lưới bao che công trình	m2	50,000		
49	Lắp đặt CB loại 1 pha, 16A	cái	1,000		
50	Lắp đặt công tắc 1 hạt	cái	4,000		
51	Lắp đặt công tắc 3 hạt	cái	1,000		
52	Lắp đặt ổ cắm đôi phòng nghỉ thợ	cái	1,000		
53	Lắp đặt quạt ốp trần 250x250	cái	2,000		
54	Lắp đặt đèn sát trần có chụp	bộ	4,000		
55	Lắp đặt đèn ống dài 1,2m, loại hộp đèn 2 bóng	bộ	2,000		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
56	Lắp đặt đèn ống dài 1,2m, loại hộp đèn 1 bóng	bộ	1,000		
57	Lắp đặt lại hệ đèn, ổ cắm hiện hữu (tận dụng)	TB	1,000		
	- Lắp đặt hệ đèn tuýp gắn trần tận dụng 8 bộ				
	- Lắp đặt lại automat và ổ cắm đôi 7 bộ âm tường				
	- Đấu nối dây điện hiện hữu, bổ sung dây đấu nối				
58	Lắp đặt dây đơn, tiết diện 1x1,5mm ²	m	150,000		
59	Lắp đặt dây đơn, tiết diện 1x2,5mm ²	m	40,000		
60	Lắp đặt ống ruột gà d27 bảo hộ dây dẫn đi trên trần	m	95,000		
61	Lắp đặt ống nhựa cứng d25 bảo hộ dây dẫn đi âm nền (5 bản nâng mỗi bản 50cm)	m	2,500		
62	Lắp đặt phụ kiện hộp nối, phụ kiện ống nhựa cứng	hệ	1,000		
63	Lắp đặt chậu rửa 1 vòi	Bộ	1,000		
64	Lắp đặt chậu rửa 1 vòi (tận dụng)	Bộ	1,000		
65	Lắp đặt chậu xí bệt	Bộ	2,000		
66	Lắp đặt chậu xí bệt (tận dụng)	Bộ	1,000		
67	Lắp đặt chậu tiểu nam	Bộ	1,000		
68	Lắp đặt vòi xả 1 vòi	Bộ	3,000		
69	Lắp đặt ống nhựa PVC nối bằng phương pháp dán keo đoạn ống dài 6m, đk=90mm	100m	0,200		
70	Lắp đặt lõi nhựa PVC đường kính 90mm bằng phương pháp dán keo	Cái	6,000		
71	Lắp đặt phễu thu sàn 150x150 (ống D90)	Cái	5,000		
72	Đấu nối hệ thống cấp nước hiện hữu	TB	1,000		
	- Đấu nối nguồn nước từ vị trí cấp thủy cục hiện hữu vào WC bằng ống PVC D27 15m, bổ sung phụ kiện đấu nối, van đồng khóa nước 2 cái gắn vào WC showroom				
73	Lắp đặt cầu chắn rác inox D90	Cái	4,000		
74	Đào hầm tự hoại	m ³	6,410		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
75	Bê tông lót hầm tự hoại đá 4x6, vữa BT mác 100	m3	0,285		
76	Sản xuất, lắp dựng cốt thép đáy hầm tự hoại d10	tấn	0,037		
77	Sản xuất, lắp dựng tháo dỡ ván khuôn đáy hầm tự hoại	100m2	0,010		
78	Bê tông đáy hầm tự hoại đá 1x2, vữa BT mác 200	m3	0,378		
79	Xây tường hầm tự hoại gạch thẻ 4x8x19 chiều dày 10cm, vữa XM mác 100	m3	1,255		
80	Cán đáy bể tự hoại dày 2cm, vữa XM mác 75	m2	1,725		
81	Trát thành bể tự hoại chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	14,014		
82	Sản xuất bê tông tấm đan hầm tự hoại đúc sẵn đá 1x2, vữa BT mác 200	m3	0,151		
83	Sản xuất, lắp dựng cốt thép tấm đan hầm tự hoại	tấn	0,009		
84	Lắp tấm đan hầm tự hoại, vữa XM mác 100	cái	8,000		
85	Lắp đặt T nhựa PVC đường kính 114mm bằng phương pháp dán keo	Cái	3,000		
86	Lắp đặt ống nhựa PVC nối bằng phương pháp dán keo đoạn ống dài 6m, đk=114mm	100m	0,033		
87	Lắp đặt T nhựa PVC đường kính 90mm bằng phương pháp dán keo	Cái	1,000		
88	Lắp đặt ống nhựa PVC nối bằng phương pháp dán keo đoạn ống dài 6m, đk=90mm	100m	0,011		
89	Lắp đặt ống nhựa PVC nối bằng phương pháp dán keo đoạn ống dài 6m, đk=42mm (ống thông hơi)	100m	0,210		
90	Lắp đặt T nhựa PVC đường kính 42mm bằng phương pháp dán keo	Cái	1,000		
91	Lắp co nhựa PVC đường kính 42mm bằng phương pháp dán keo	Cái	3,000		
92	Đào bể thu nước và mương nước	m3	5,979		
93	Bê tông lót bể thu nước đá 4x6, vữa BT mác 100	m3	0,316		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
94	Sản xuất, lắp dựng cốt thép đáy bể thu nước đường kính d10	tấn	0,040		
95	Sản xuất, lắp dựng tháo dỡ ván khuôn đáy bể thu nước	100m2	0,011		
96	Bê tông đáy bể thu nước và mương nước đá 1x2, vữa BT mác 200	m3	0,462		
97	Xây tường bể thu nước và mương nước gạch thẻ 4x8x19, vữa XM mác 100	m3	1,136		
98	Cán đáy bể thu nước và mương nước dày 2cm, vữa XM mác 75	m2	2,453		
99	Trát thành bể thu nước và mương nước chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	12,744		
100	Sản xuất bê tông tấm đan bể thu nước đúc sẵn đá 1x2, vữa BT mác 200	m3	0,167		
101	Sản xuất, lắp dựng cốt thép tấm đan bể thu nước	tấn	0,010		
102	Lắp tấm đan bể thu nước, vữa XM mác 100	cái	9,000		
103	Lắp đặt ống nhựa PVC nổi bằng phương pháp dán keo đoạn ống dài 6m, đk=90mm	100m	0,020		
104	Sản xuất nắp mương bằng inox hộp 30x30x1,2mm	m	3,760		
B. KHO XE					
105	Đào móng cột (6 móng)	m3	14,602		
106	Sản xuất, lắp dựng cốt thép móng đường kính <=10mm	tấn	0,011		
107	Sản xuất, lắp dựng cốt thép móng đường kính <=18mm	tấn	0,106		
108	Bê tông lót móng rộng <=250cm đá 4x6, vữa BT mác 100	m3	0,864		
109	Sản xuất, lắp dựng tháo dỡ ván khuôn móng cột vuông, chữ nhật	100m2	0,139		
110	Bê tông móng rộng <=250cm đá 1x2, vữa BT mác 200	m3	2,616		
111	Sản xuất xà gồ thép (50x100x1,4mm 3,23kg/m)	tấn	0,039		
112	Lắp dựng xà gồ thép	tấn	0,039		
113	Sản xuất cột bằng thép ống D90 dày 1,4mm (3,092kg/m) hàn bản mã hai đầu 200x200x3mm	tấn	0,032		
114	Lắp dựng cột thép	tấn	0,032		
115	Tháo dỡ trần	m2	26,880		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
116	Ốp tấm cách nhiệt dưới mái	m2	26,880		
117	Lắp đặt thang nâng xe (motor kéo 250 kg)	Bộ	1,000		
118	Đắp đất hồ móng	m3	10,020		
119	Cán nền sàn không đánh màu dày 4cm, vữa XM mác 75	m2	20,250		
120	Lát nền, sàn kho xe bằng gạch 400x400mm	m2	20,250		
121	Đục tẩy mở rộng khe nứt 20cm về mỗi bên	m2	0,600		
122	Phá dỡ nền wc sụt lún	m3	0,120		
123	Vệ sinh dọn dẹp sạch sẽ các khu vực kho hiện hữu trong kho xe	TB	1,000		
	C. LẦU 1				
124	Vận chuyển bụi kệ lưu kho tận dụng lại	TB	1,000		
125	Dán tấm simili trải sàn vân gỗ dày 1,2mm	m2	62,500		
126	Tháo dỡ điều hòa cục bộ	cái	1,000		
127	Lắp đặt cục nóng điều hòa vị trí mới	máy	1,000		
	D. NGOÀI NHÀ				
128	Quét chống thấm tường ngoài nhà trệt 1, 2 lớp (dài 10m cao 8m)	m2	80,000		
129	Vệ sinh tường trước khi quét chống thấm	TB	1,000		
130	Vệ sinh máng xối mặt tiền trệt A	TB	1,000		
131	Gia công lắp đặt máng xối thu nước sau lưng bảng hiệu làm mới mặt tiền (0,4m x 0,3m x 0,4m x 14m) bằng tole mạ kẽm dày 5zem	m	14,000		
132	Lắp đặt co nhựa PVC đường kính 90mm bằng phương pháp dán keo	Cái	3,000		
133	Lắp đặt ống nhựa PVC nối bằng phương pháp dán keo đoạn ống dài 6m, đk=90mm	100m	0,150		
	E. CÁC CÔNG VIỆC KHÁC				
134	Đắp đất hồ móng	m3	5,007		
135	Vận chuyển xà bần đi đổ (thu gom xà bần rác thải từ các khu vực, vận chuyển đi đổ)	Xe	8,000		
136	Sửa chữa khung sắt đỡ mái Poly, sơn chống rỉ bằng sơn 2 thành	Khung	3,000		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
	phần				
137	Sửa cửa sắt cuốn ngoài nhà (Cắt lá, dậm vá 17cm)	Cửa	4,000		
138	Tháo dỡ hệ thống điện nước hiện hữu để lắp đặt tận dụng (bóng đèn, công tắc, ổ cắm, chậu rửa, bàn cầu..)	TB	1,000		
	- Tháo dỡ đèn tuýp bảo quản để tận dụng 8 bộ				
	- Tháo dỡ automat, ổ cắm đôi âm tường 7 bộ				
	- Tháo dỡ công tắc 1 bộ				
	- Thu gọn dây điện hiện hữu sau khi tháo thiết bị, quấn băng keo bảo vệ				
	- Tháo dỡ chậu rửa 1 bộ, bảo quản				
	- Tháo dỡ bàn cầu, vòi xả, khay giấy 2 bộ, bảo quản				
	- Tháo dỡ chậu tiểu nam 1 bộ				
139	Lắp đặt bàn nâng xe, có nẹp viền thành inox. Kích thước 0,6mx1,9m, trọng lượng 100kg-150kg	Bàn	5,000		
140	Trát tường trong chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	0,600		
	Trát vị trí đục mở rộng tại công việc 121				
141	Bả bằng ventônit vào tường	m2	0,600		
142	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả 1 nước lót + 2 nước phủ bằng sơn ICI Dulux	m2	0,600		
143	Đắp đất, tưới nước đầm chặt phần nền sụt lún WC	m3	0,600		
144	Cán nền WC dày 4cm, vữa XM mác 100	m2	1,200		
145	Lát nền WC bằng gạch 300x300mm	m2	1,200		
	TỔNG CỘNG				

BẢNG TIỀN LƯỢNG DỰ THẦU
CÔNG TRÌNH : SỬA CHỮA, CẢI TẠO NÂNG CẤP HEAD HONDA OSC
HẠNG MỤC: KHU VỰC TRONG SHOWROOM
(Ban hành kèm theo Thư mời số ~~369~~ /TM-OSCVN ngày ~~10~~ / ~~7~~ /2020)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1	Tháo dỡ tủ kính trưng bày mũ bảo hiểm và tủ trưng bày nhót gắn tường hiện hữu bảo quản để lắp đặt lại	Tủ	2,000		
2	Tháo dỡ điều hòa cục bộ	cái	3,000		
3	Phá dỡ nền nhà	m2	113,800		
4	Tháo dỡ trần	m2	96,110		
5	Tháo dỡ vách ngăn bằng nhôm kính	m2	91,900		
6	Phá dỡ tường gạch	m3	1,800		
7	Phá dỡ các vật liệu ốp 4 cột dự kiến ốp mới Acrylic khu Show room để giảm tiết diện tối đa	m2	24,750		
8	Đổ xà bần bù cao độ nền 6cm, đầm chặt	m3	8,500		
9	Bê tông nền đá 1x2, vữa BT mác 150, dày 6cm	m3	5,124		
10	Cán nền dày 4cm, vữa XM mác 100	m2	113,800		
11	Lát nền, sàn bằng gạch 800x800mm	m2	111,580		
12	Làm trần phẳng bằng tấm thạch cao	m2	96,920		
13	Làm vách bằng tấm thạch cao (2 mặt) cao 3,1m	m2	33,718		
14	Sản xuất kết cấu thép khung đỡ, giá đỡ, bộ đỡ	tấn	0,083		
15	Lắp dựng khung thép	tấn	0,083		
16	Lắp dựng cửa vào khuôn (3 cửa làm mới)	m2	5,280		
17	Lắp dựng vách kính khung nhôm mặt tiền	m2	25,529		
18	Lắp dựng vách kính khung nhôm trong nhà	m2	17,599		
19	Tháo dỡ cầu thang sắt	tấn	0,257		
20	Gia công lắp dựng cầu thang theo thiết kế	m	5,230		
21	Công tác ốp chân tường bằng inox cao 10cm	md	19,570		
22	Công tác ốp gạch vào chân tường gạch 10x80cm, cắt từ gạch 80x80cm mài cạnh	m2	2,962		
23	Công tác ốp gạch vào tường, trụ, cột, gạch 800x800mm cao 90cm	m2	5,832		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
24	Xây tường gạch ống 8x8x19 chiều dày <=10cm h<=4m, vữa XM mác 100	m3	1,083		
25	Trát tường trong xây mới chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75	m2	31,997		
26	Trát tường dặm vá trực 1 chiều dày trát 2cm, vữa XM mác 75 (30% diện tích)	m2	9,000		
27	Bả bằng ventônit vào tường xây mới và vách thạch cao	m2	169,703		
28	Bả bằng ventônit vào trần	m2	96,920		
29	Sơn cột, tường trong nhà đã bả 1 nước lót + 2 nước phủ bằng sơn Dulux màu trắng mờ	m2	169,703		
30	Sơn trần trong nhà đã bả 1 nước lót + 2 nước phủ bằng sơn Dulux màu xám	m2	96,920		
31	Lắp đặt tủ điện 16 nhánh chôn âm	hộp	1,000		
32	Lắp đặt công tắc 4 hạt	cái	1,000		
33	Lắp đặt CB loại 3 pha, 40A	cái	1,000		
34	Lắp đặt CB loại 1 pha, 20A	cái	6,000		
35	Lắp đặt CB loại 1 pha, 16A	cái	4,000		
36	Lắp đặt RCB loại 2 pha, 25A	cái	1,000		
37	Lắp đặt ổ cắm âm sàn (ổ cắm chờ tại bụi để xe)	cái	12,000		
38	Lắp đặt ổ cắm đôi âm tường	cái	11,000		
39	Lắp đặt ổ cắm mạng	cái	12,000		
40	Lắp đặt ổ cắm điện thoại	cái	4,000		
41	Lắp đặt ổ cắm tivi	cái	4,000		
42	Lắp đặt đèn spotlight	bộ	67,000		
43	Lắp đặt máy điều hòa 2 cục treo tường	máy	2,000		
44	Lắp đặt máy điều hòa 2 cục âm trần	máy	1,000		
45	Lắp đặt máy điều hòa 2 cục treo tường (tận dụng phòng làm việc)	máy	1,000		
46	Lắp đặt dây đơn, tiết diện 1x10mm2	m	10,000		
47	Lắp đặt dây đơn, tiết diện 1x6mm2	m	10,000		
48	Lắp đặt dây đơn, tiết diện 1x1,5mm2	m	451,000		
49	Lắp đặt dây đơn, tiết diện 1x2,5mm2	m	710,000		
50	Lắp đặt ống ruột gà d27 bảo hộ dây dẫn đi trên trần	m	282,000		
51	Lắp đặt ống nhựa cứng d25 bảo hộ dây dẫn đi âm nền	m	105,000		
52	Dán tấm cách nhiệt vào cửa kính mặt tiền	m2	25,529		
53	Đầu nối ống thoát nước máy lạnh (4 máy)	TB	1,000		

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
	- Đi ống thoát nước ngưng D27 trên trần thạch cao khoảng cách khoảng 25m và bổ sung phụ kiện đầu vào hệ thống thoát nước				
54	Lắp đặt phụ kiện hộp nối, phụ kiện ống nhựa cứng	hệ	1,000		
55	Lắp đặt dây internet	m	100,000		
56	Lắp đặt dây TV	m	35,000		
57	Lắp đặt dây loa	m	30,000		
58	Lắp đặt dây camera	m	110,000		
59	Lắp đặt loa âm trần	cái	2,000		
60	Lắp đặt bộ wifi gắn trần (tận dụng)	cái	1,000		
61	Lắp đặt lại hệ thống camera (tận dụng)	TB	1,000		
	- Tháo dỡ hệ thống camera hiện hữu (4 cái), thu gọn dây tín hiệu bảo quản và lắp đặt lại, dự kiến bổ sung 20m dây tín hiệu, 4 cặp jack cắm				
62	Làm hộp che công tơ điện bằng ván gỗ	Hộp	1,000		
63	Di dời công tơ điện và tủ điện hiện hữu về vị trí góc A-1	TB	1,000		
	CÔNG VIỆC KHÁC				
66	Vận chuyển rác thải đổ bỏ	TB	1,000		
67	Lát đá Granite đen cửa đi rộng 10cm (công và vật tư)	m	4,700		
68	Lát đá Granite đen mặt tiền rộng 25cm (công và vật tư)	m	11,460		
69	Tháo dỡ bảng quảng cáo hiện hữu	m2	22,935		
70	Tháo dỡ kệ sắt phụ tùng tại kho lầu 1 và phòng phụ tùng hiện hữu để lắp đặt lại (11 kệ thép v đúc lỗ, kích thước trung bình 2,7mx0,6mx2,1m)	Kệ	11,000		
71	Tháo dỡ bức trưng bày xe hiện hữu và vận chuyển lưu kho (14 bức kích thước 0,5m x 1,9m)	Bức	14,000		
72	Sơn chống rỉ vị trí hàn nối khung gia cố thép hộp	TB	1,000		
73	Vận chuyển thang sắt cũ tháo dỡ về lưu kho	TB	1,000		
	TỔNG CỘNG				

BẢNG CHỨNG LOẠI VẬT TƯ
CÔNG TRÌNH: SỬA CHỮA, CẢI TẠO NÂNG CẤP HEAD HONDA OSC
HẠNG MỤC: KHU VỰC NGOÀI SHOWROOM
(Ban hành kèm theo Thư mời số 369/TM-OSCVN ngày 10 / 7 /2020)

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	MÃ HIỆU VẬT TƯ
1	CB 1 pha 16A	cái	Schneider EZ9F34116
2	Chậu rửa	bộ	Caesar góc LF5238
3	Vòi chậu rửa	bộ	Caesar B040C
4	Bộ xả	bộ	Caesar BF602
5	Dây cáp	dây	Caesar BF422
6	Chậu tiểu nam	bộ	Caesar U0240
7	Van xả chậu tiểu	bộ	Caesar A623
8	Chậu xí bột	bộ	Caesar CT1338 + TAF050
9	Co nhựa PVC D42D Bình Minh	cái	Bình Minh
10	Co nhựa PVC D90M Bình Minh	cái	Bình Minh
11	Dây dẫn điện 1x1,5mm ²	m	Cadivi CVV
12	Dây dẫn điện 1x2,5mm ²	m	Cadivi CVV
13	Gạch 300x300	m ²	Taicera G3828M3 - Thạch anh chống trầy
14	Gạch 300x600	m ²	Taicera G63830 - Thạch anh phun men
15	Gạch 400x400	m ²	Taicera G49034 - Thạch anh hạt mè
16	Gạch lát 600x600	m ²	Taicera H68329
17	Lõi nhựa PVC D90M Bình Minh	cái	Bình Minh
18	Ổ cắm đôi	cái	Schneider S-Classic Series (Ổ cắm đôi E426UST2CB_G19 + Đế âm 157)
19	Ống nhựa bảo hộ dây dẫn đường kính 25mm	m	Sino
20	Ống nhựa PVC D114 Bình Minh dày 3,2mm	m	Bình Minh
21	Ống nhựa PVC D42 Bình Minh dày 2,1mm	m	Bình Minh
22	Ống nhựa PVC D90 Bình Minh dày 2,9mm	m	Bình Minh
23	Sơn Dulux màu trắng mờ Easyclean chống bám bẩn Z996	kg	Dulux Z996
24	Sơn lót	kg	Dulux A934
25	T nhựa PVC D90M Bình Minh	cái	Bình Minh
26	Tê nhựa PVC D114	cái	Bình Minh
27	Tê nhựa PVC D42	cái	Bình Minh

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	MÃ HIỆU VẬT TƯ
28	Bột bả	kg	Dulux B347
29	Vòi xả	cái	Caesar BS304CW
30	Quạt ốp trần - kích thước 250x250mm	cái	Panasonic FV-20CUT1
31	Đèn âm ốp trần led 18W	bộ	Panasonic NNNC7622088
32	Máng đèn 1,2m 2 đèn	bộ	Led Batten PCFG236L36 Paragon
33	Máng đèn 1,2m 1 đèn	bộ	Led Batten PCFG136L18 Paragon
34	Phễu thu sàn 120x120 (Ống D90)	cái	Caesar ST1212L
35	Cầu chắn rác inox D90	Cái	Xuất xứ Việt Nam
36	Gạch ốp 600x600	m2	Taicera H68329
37	Gạch 100x600	m2	Taicera H68329
38	Công tắc 1 hạt, mặt nạ, đế âm	cái	Schneider S-Classic Series (Mặt nạ 31AVH_G19, hạt công tắc E30_1M_D_G19, đế âm 157)
39	Công tắc 3 hạt, mặt nạ, đế âm	cái	Shneider (Mặt nạ 33AVH_G19, hạt công tắc E30_1M_D_G19, đế âm 157)
40	Băng keo chống dột	cuộn	Flex Tape cuộn 10cmx150cm

BẢNG CHỨNG LOẠI VẬT TƯ
CÔNG TRÌNH : SỬA CHỮA, CẢI TẠO NÂNG CẤP HEAD HONDA OSC
HẠNG MỤC: KHU VỰC TRONG SHOWROOM
(Ban hành kèm theo Thư mời số 369/TM-OSCVN ngày 10 / 7 / 2020)

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	MÃ HIỆU VẬT TƯ
1	CB 1 pha 16A	cái	Shneider A9K27116
2	CB 1 pha 20A	cái	Shneider A9K27120
3	CB 3 pha 40A	cái	Shneider A9K24340
4	Dây internet	m	AMP CAT6
5	Dây dẫn điện 1x1,5mm ²	m	Cadivi CVV
6	Dây dẫn điện 1x10mm ²	m	Cadivi CVV
7	Dây dẫn điện 1x2,5mm ²	m	Cadivi CVV
8	Dây dẫn điện 1x6mm ²	m	Cadivi CVV
9	Dây đồng 16/6 dày 0.7mm-0.8mm, dây điện Cadivi 2.0mm ² , simili cách âm..	m	Dây đồng Thái Lan
10	Dây nguồn tín hiệu camera	m	AMP CAT6
11	Dây tín hiệu TV	m	Sino 5C-FB/BC/96/CA
12	Dây tín hiệu và nguồn loa	m	(Dây loa 2468 22 AWG+2x0.75)
13	Đèn Spot light 20W	bộ	Vinaleg-DL_LW20/DL_LB20 20W 5000K
14	Gạch 100x800	m ²	Taicera P87702N
15	Gạch 800x800	m ²	Taicera P87702N
16	Máy điều hòa âm trần 2,5HP	cái	Daikin FCNQ21MV1
17	Máy điều hòa treo tường 2,5HP	cái	Daikin FTC60NV1V
18	Ổ cắm mạng	cái	Schneider S-Classic Series (Mặt 31AVH_G19+ Hạng mạng CAT6 VDIB17756UWE+Đ ế 157)
19	Ổ cắm đôi	cái	Schneider S-Classic Series (Ổ cắm đôi E426UST2CB_G19 + Đ ế âm 157)
20	Ổ cắm âm sàn	cái	Schneider Concept Series (CON224_ABE_G5 Aluminium color + 2 ổ cắm 3426USM_G19 + Đ ế âm M22B)

NG TÁU * B. C.

13

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	MÃ HIỆU VẬT TƯ
21	Ống nhựa bảo hộ dây dẫn đường kính 27mm	m	Sino
22	Ống nhựa cứng bảo hộ dây dẫn đường kính 25mm	m	Sino
23	RCB 2 pha 25A	cái	Schneider A9R50225
24	Sơn Dulux màu trắng mờ	kg	Dulux easyclean Z996 màu trắng mờ
25	Sơn lót Dulux	kg	Dulux A934
26	Tủ điện kim loại 16 nhánh	cái	Schneider A9HESN16
27	Bột bả	kg	Dulux B347
28	Sơn Dulux màu xám easyclean, code: 30YY46/036	kg	Dulux easyclean Z996
29	Ổ cắm điện thoại	cái	Schneider S-Classic Series (Mặt 31AVH_G19+ Hạt tel DCV30MNUWT+Đế 157)
30	Ổ cắm tivi	cái	Schneider S-Classic Series (Mặt 31AVH_G19+ Hạt TV 30TV75MS_G19 +Đế 157)
31	Loa âm trần	cái	TOA PC-648R
32	Tấm film cách nhiệt	m2	NaNo IR AP7090
33	Công tắc 4 hạt, mặt nạ, đế âm	cái	Schneider S-Classic series (Mặt nạ 34AVH_G19, 4 hạt công tắc E30_1M_D_G19, đế âm 157)